

NGHỊ QUYẾT

**Về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh An Giang
giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1318/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 727/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành nghị quyết về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh An Giang giai đoạn 2021- 2025 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh củng cố, nâng cao năng lực tổ chức và hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; tập trung các nguồn lực hỗ trợ nhằm nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của hợp tác xã; tăng cường năng lực của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã nhằm phát huy hơn nữa vai trò liên kết, hợp tác, hỗ trợ thành viên và cộng đồng khu vực; xây dựng mối liên kết chặt chẽ, hợp tác đa dạng, bền vững giữa hợp tác xã, tổ hợp tác với các chủ thể kinh tế khác góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia tổ chức kinh tế tập thể; gắn phát triển hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn với tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Duy trì, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã (bao gồm hợp tác xã phi nông nghiệp) đã được phân loại và đánh giá có hiệu quả năm 2021. Đồng thời, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã xếp loại trung bình, yếu kém.

Phấn đấu đến năm 2025, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 80% tổng số nông dân, hộ sản xuất là thành viên hợp tác xã hay tổ hợp tác. Hằng năm, có 03 - 05% tổ hợp tác hiện có tại địa phương được nâng chất phát triển lên hợp tác xã.

Thành lập mới trung bình 28 - 33 hợp tác xã/năm để đạt số lượng 380 - 400 hợp tác xã vào năm 2025, trong đó có hơn 70% tổng số hợp tác xã hoạt động từ loại khá trở lên; 24% cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp đại học, cao đẳng trở lên trong tất cả các ngành, lĩnh vực.

b) Triển khai hoàn thiện, nhân rộng 05 mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025.

Xây dựng 25 - 30 mô hình tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, có sản phẩm thuộc ngành hàng chủ lực của tỉnh (bao gồm sản phẩm OCOP đạt từ 03 sao); 50% tổng số tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã có liên kết với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã khác phát triển theo hướng bền vững.

c) Trong giai đoạn 2021 - 2025, phấn đấu xây dựng 01 liên hiệp hợp tác xã sản xuất và chế biến lúa gạo quy mô tỉnh để tham gia Liên hiệp hợp tác xã quy mô vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

3. Nhiệm vụ

a) Nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể

Tổ chức các lớp tập huấn, cung cấp thông tin, tư vấn thành lập hợp tác xã cho các sáng lập viên, thành viên các tổ hợp tác và người dân có nhu cầu thành lập tổ chức kinh tế tập thể; tư vấn, hướng dẫn xây dựng hoặc sửa đổi điều lệ; hỗ trợ thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập và xây dựng bộ máy tổ chức hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định; tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã cho cán bộ, công chức cấp xã, các thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã và Nhân dân ở các địa phương.

b) Rà soát, củng cố, xử lý dứt điểm đối với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã yếu kém, đã ngừng hoạt động hoặc hoạt động không đúng quy định của Luật Hợp tác xã; hỗ trợ kinh phí thành lập mới, tổ chức lại, giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Đến hết năm 2023, xử lý dứt điểm các hợp tác xã nông nghiệp và phi nông nghiệp yếu kém, ngưng hoạt động lâu ngày trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc hoàn thiện, nhân rộng 05 mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng, nhà xưởng, trang thiết bị chế biến sản phẩm cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Hợp tác xã nông nghiệp thực hiện theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025; hợp tác xã phi nông nghiệp thực hiện theo các chính sách hiện hành của Trung ương và của tỉnh.

e) Hỗ trợ có hiệu quả các dự án, kế hoạch liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh có hợp tác xã, tổ hợp tác là bên tham gia liên kết theo Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Quan tâm hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác đầu tư trang thiết bị, đổi mới ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật phục vụ liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; thực hiện “chuyển đổi số” trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

g) Phối hợp, tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch của Bộ, ngành Trung ương về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại các địa phương của tỉnh An Giang.

4. Giải pháp

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện cơ cấu tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao nhận thức về bản chất của kinh tế tập thể, hợp tác xã, nhất là hợp tác xã kiểu mới; vị trí, vai trò quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

c) Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm hình thành các tổ hợp tác tại các tiểu vùng, khu vực sản xuất; nuôi trồng thủy sản theo quy định của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về tổ hợp tác.

Tiếp tục thành lập mới các hợp tác xã hoạt động thực chất, hiệu quả; coi trọng mở rộng quy mô thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, nhất là nơi có nhiều đồng bào dân tộc tham gia sản xuất, kinh doanh, phát triển đời sống. Tăng cường năng lực quản trị, đổi mới phương thức sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

d) Vận dụng, triển khai có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Tập trung nguồn lực ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp và phi nông nghiệp hoạt động hiệu quả, từ đó nhân rộng mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác này trên toàn tỉnh.

đ) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong công tác tuyên truyền, vận động phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Nâng cao trách nhiệm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh trong công tác tư vấn, hỗ trợ, thúc đẩy kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển toàn diện.

e) Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động trong lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

g) Tăng cường hợp tác quốc tế để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Nghị quyết được ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình khoa học và công nghệ, các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan.

Huy động đóng góp, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật để góp phần vào sự nghiệp phát

triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh An Giang.

b) Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào khả năng ngân sách địa phương và nguồn vốn phân bổ của Trung ương, bố trí ngân sách nhà nước phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết này theo quy định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh Kiên Giang;
- Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-Huy.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung